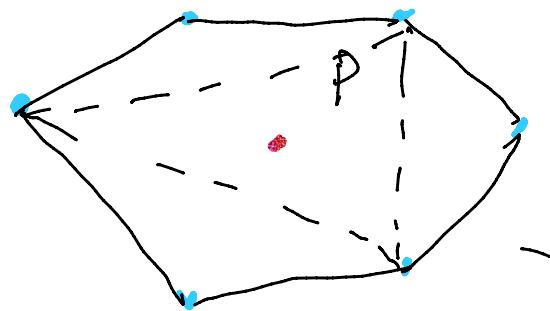
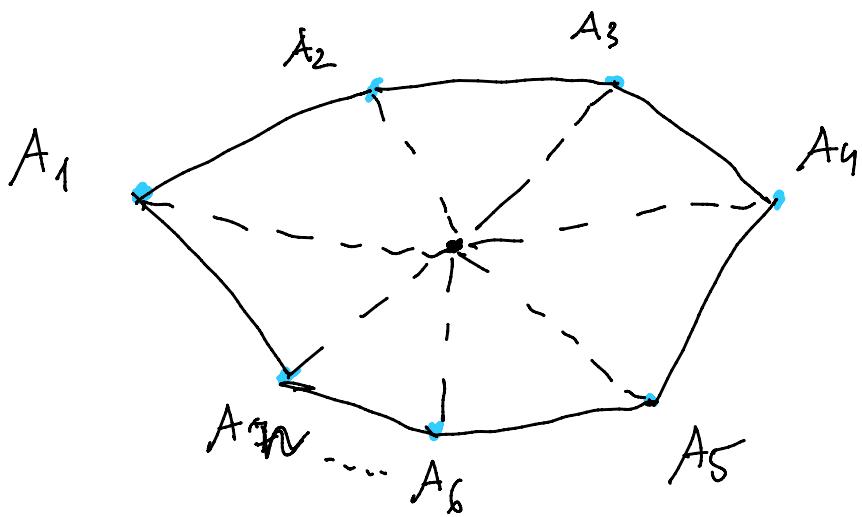


Bài A.



- NX: Nếu P nằm trong đa giác lồi của các đỉnh xanh \Rightarrow \exists 3 đỉnh xanh chung P
- \Rightarrow Tìm đa giác lồi \Rightarrow Tìm lối thoát chia điểm xanh \Rightarrow Bao lồi
- Kiểm tra P G đa giác (*)



- Sử dụng diện tích để kiểm tra.

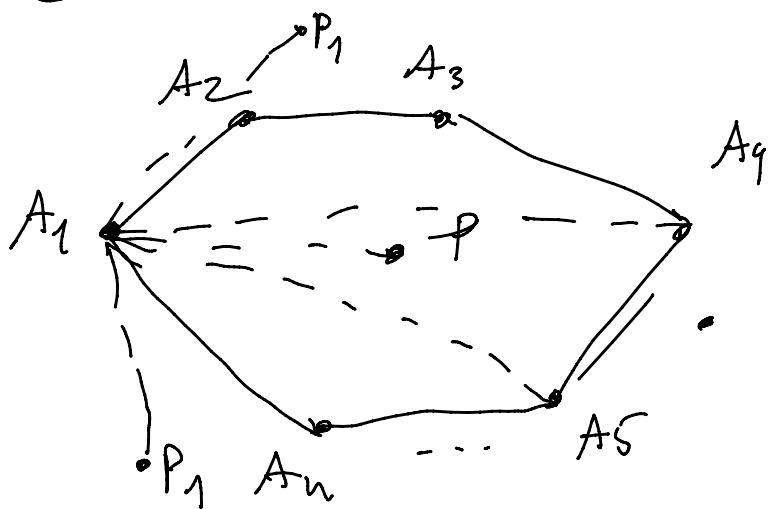
$$\begin{aligned}
 S_{A_1 A_2 \dots A_n} &= S_{A_1 P A_2} + S_{A_2 P A_3} + \dots + S_{A_{n-1} P A_n} \\
 &\quad + S_{A_n P A_1}
 \end{aligned}$$

$\rightarrow A_n P A_1$

$\rightarrow O(n)$

Với n điểm Cân kiểm tra $\rightarrow O(n^2)$

\rightarrow Cân tối ưu hàng kiểm tra, \rightarrow $O(\log_2 n)$



NX: Ta sẽ cân lừa hết đai giác.

Chỉ cần tìm A_x và A_{x+1} sao cho

(A_1, P, A_x) không phai với (A_1, P, A_{x+1})

$\Rightarrow \text{ccw}(A_1, P, A_x) * \text{ccw}(A_1, P, A_{x+1}) < 0$

Khi mà P nằm trong tam giác: $A_1 A_x A_{x+1}$

\rightarrow Sử dụng diện tích để kiểm tra.

- TH1: P nằm ngoài đai giác, các đỉnh nằm
lên 1 đường

• Nếu P nằm vàm A_1, A_2, \dots, A_n (từ A_1 đến A_n)

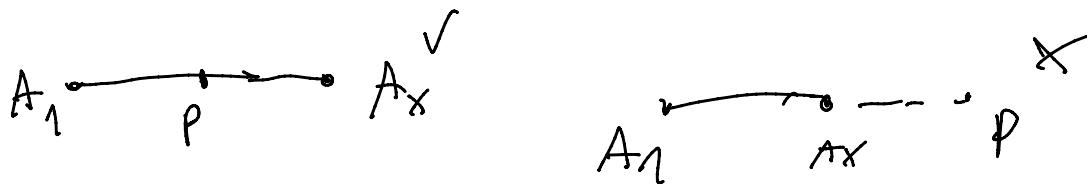
Lẽ V_2 1 phia

$$\Rightarrow \text{CCW}(A_1, P, A_2) * \text{CCW}(A_1, P, A_n) > 0$$

\Rightarrow Lỗi.

• TH2: P \in cung $\vec{A_1 A_x}$ +² chứa 2 điểm A_1, A_x

$$\text{CCW}(A_1, P, A_x) == 0$$



\Rightarrow Khi $P \in A_1 A_x$

$$\Rightarrow$$
 Sử dụng HC $A_1 P + A_x P = A_1 A_x$

• TH còn lại: Cứu tìm A_x sao cho

$$\left\{ \begin{array}{l} A_x \text{ nằm trái } A_1 P \\ A_{x+1} \text{ nằm phải } A_1 P \end{array} \right.$$

NX: Từ $A_2 \dots A_x$ sẽ bên trái $A_1 P$
và $A_{x+1} \dots A_n$ sẽ bên phải $A_1 P$

\Rightarrow Sử dụng TKNP để tìm A_x

$$hi = 2, lo = n, ans$$

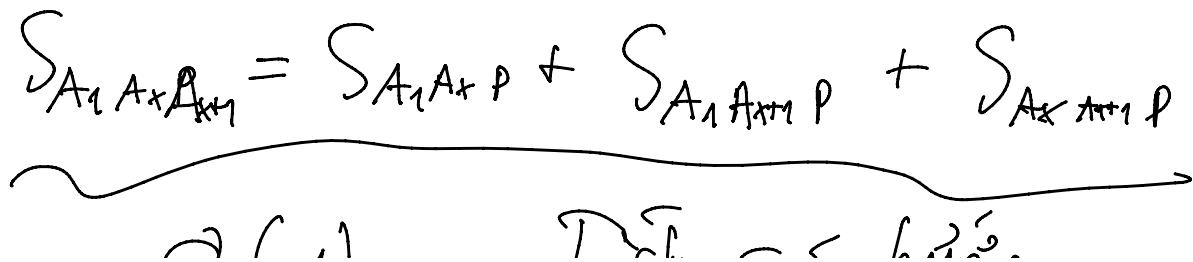
```

hi = 2 , lo = n , ans
{
    while ( hi <= lo )
    {
        mid = ( ) / 2
        if ( ccw(A1, P, Amid) > 0 ) {
            lo = mid + 1;
            ans = mid;
        }
        else {
            hi = mid - 1;
        }
    }
}

```

$\text{ccw}(A_x, A_{x+1}, P) == 0 \rightarrow \text{check whd } D_2$
 $\text{ccw}(A_1, A_{x+1}, P) == 0$

$$S_{A_1 A_x A_{x+1}} = S_{A_1 A_x P} + S_{A_1 A_{x+1} P} + S_{A_x A_{x+1} P}$$


 1.1 D_1 -> 1.2.

$\tilde{O}(1)$ = Tích có hướng.

\Rightarrow Hành hưng $O(\log_2 n)$

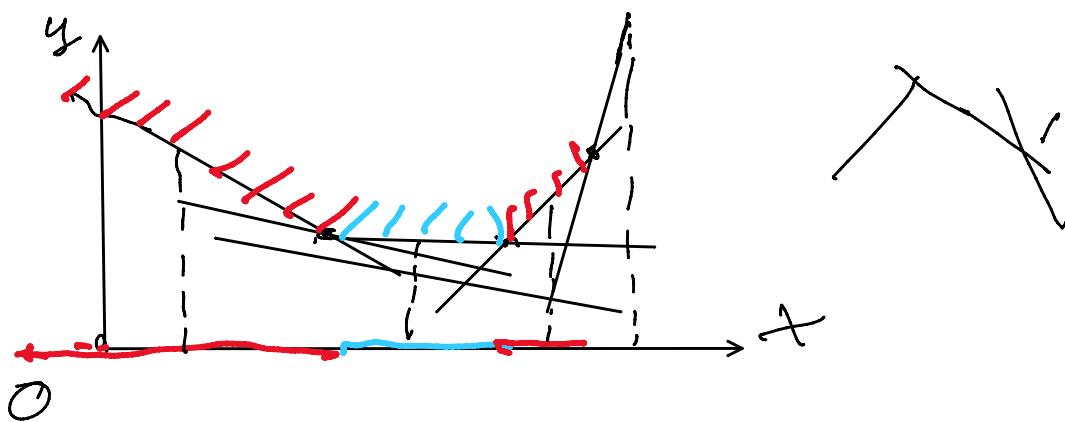
Với n điểm hưng

$\Rightarrow O(n \log n)$.

Bài B

Cho a_i, b_i :

Với mỗi x , cần tìm max $\{a_i x + b_i\}$



- NX1: Các đường sẽ chia Ox thành các đoạn.

Mỗi đường có thể tối ưu cho tối đa 1 đoạn hoặc không tối ưu cho đoạn nào.

- NX2: Khi x tăng dần, nó sẽ فقط tối ưu 63

- NX2: Khi x tăng dần, nó sẽ đặc tối ưu bởi
các đường hẽ số góc tăng dần.

\Rightarrow Y tưởng: Với mỗi x , ta tìm nó
ở đoạn nào là có thể tìm được a_i, b_i trùng
lòng.

\Rightarrow Convex-Hull trick / Optimization.

TH đoạn giảm: hẽ số góc đã dc sắp xếp
 \uparrow hàng \downarrow .

- Tìm max: $Sx \uparrow$.

- Tìm min: $Sx \downarrow$

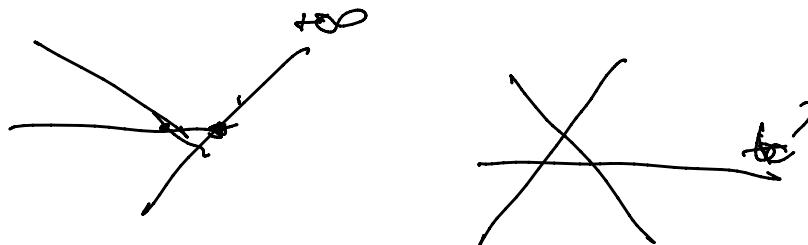
$\rightarrow Sx$ Các đường tăng dần theo a_i , Nên $a_i = q_j$
thì ~~số~~ $b_i < b_j$.

- Sol vector: $Dt \rightarrow L$ là hố
thuộc hiện tại.

Ta sẽ duyệt và thêm bớt lõi mới Các đường
vào stack rồi cập nhật lõi đoạn.

Và có thể nói với nhau là:

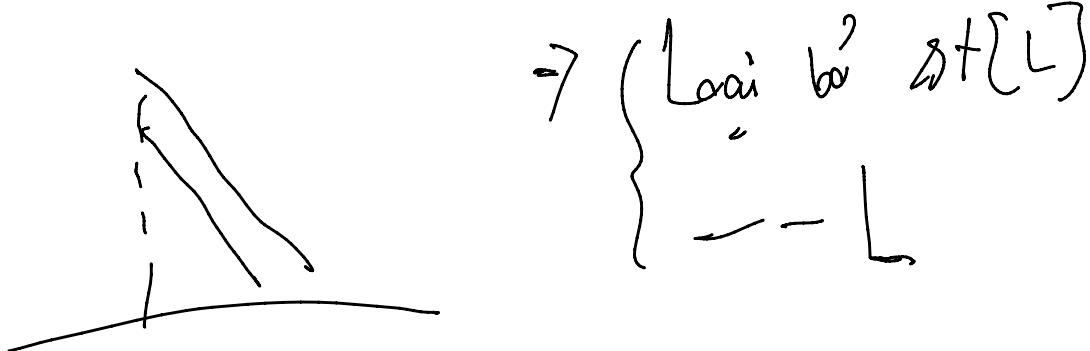
$i \dots i \underbrace{i+1} \rightarrow$ Luôn có điểm ∞ tại infinity
và $i+1$ nằm sau $i \dots i$



Gó TH tay nă khii thén đđ' P

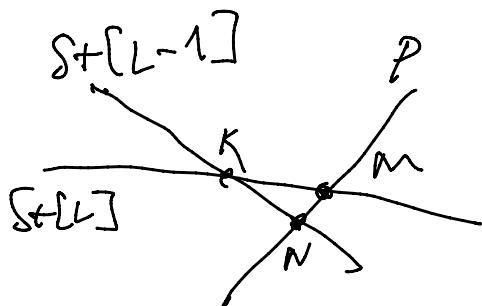
$\Rightarrow S+L$ là đđ' +? Cái frang top.

* TH1: $S+L \cup P \Rightarrow S+L.b \leq P.b$



* TH2:

tết $S+L, S+L-1, P$:



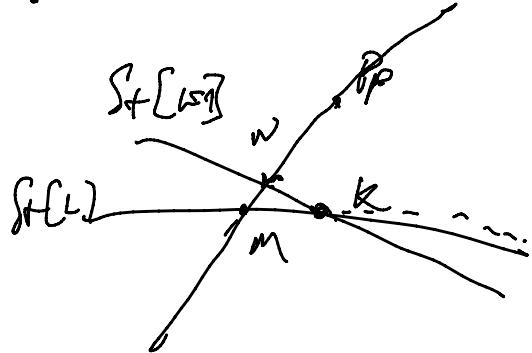
$$M = P \cap S+L$$

$$N = P \cap S+L-1$$

$S(L): K \rightarrow \infty \rightarrow \{S(L)\}: K \rightarrow M$

$$St[L]: K \rightarrow \infty \rightarrow \begin{cases} St[L] : K \rightarrow M \\ P : M \rightarrow \infty \end{cases}$$

\Rightarrow Khi $M_x \geq N_x$ thi \exists $St[L]$



$$St[L] : K \rightarrow \infty \Rightarrow \begin{cases} St[L-1], \dots \rightarrow N \\ P : N \rightarrow \infty \end{cases}$$

\Rightarrow Bổ sung $St[L] (-L)$

Còn Cung
 $St[++L] = P$

Xét đến khi St rỗng hoặc L $\tilde{c}\acute{a}n$

bổ sung $St[L]$.

$$St[L].a + x + b = P.a + x + b$$

$while(L \geq 0 \ \& \ \& check(P) \leq 0) \sim L;$
 $int check(L, \dots, P)$

int check (line P)

{

// TH1: $s_a = s_g$

if ($s_t[l] = s_a = P.a$) return 0;

if ($l < 2$) return 1;

// TH2: so sanh M+ , N+

$M = (P.b - s_t[l].b) / (s_t[l].a - P.a);$

$N = \underline{\underline{[l-1]}}$

if ($M > N$) return 1; // Giau

return 0; // tot s_t[l]

}

Sau khi duyệt hết các ô g', ta
đã mang st[] hàn các ô g'?

Cần tạo ra các ô day

⇒ Giao diện 2 ô g' liên

\Rightarrow Giao điểm 2 đường tiếp.

Segment[i] : Điểm kết thúc của đoạn i, dc tối đa là $s[i]$

\Rightarrow $\infty \dots s[1] \cap s[2]$

$s[1] \cap s[2] \dots s[2] \cap s[3]$.

\Rightarrow Segment[i] = $s[i] \cap s[i+1]$

Segment[~~k~~] = ∞

Quay lại truy vấn với x ,

Còn tìm đoạn $+ \infty$

\Rightarrow Tìm Segment[i] ~~giao với ho~~ x $\geq x$.

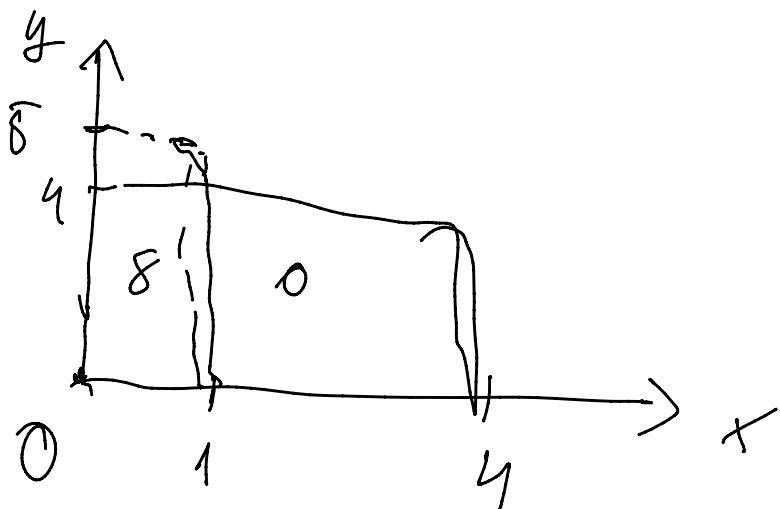
\Rightarrow TKNP trên Segment.

$O(\log n)$

$\Rightarrow O(n \log n)$.

1 ^{lần} dòm hiện { Tìm x^* sao max/min
1 yếu tố x^* hay \downarrow

Bài C:



$$1 \times 5 + (4 - 1) \times 4 - 8 - 0 = 9$$

Kết quả có 2 hcн lồng nhau

$$\Rightarrow \left\{ \begin{array}{l} x_1 > x_2 > \dots > x_k \\ y_1 < y_2 < \dots < y_k \end{array} \right.$$

$$\left\{ \begin{array}{l} x_1 < x_2 < \dots < x_k \\ y_1 > y_2 > \dots > y_k \end{array} \right. \quad (1)$$

Lý do: ...

v^- v^+
 x, y voi tro vut nhan nes gye het ve' (1).

* $Dp[i]$: Gtri lai vhot khi xet them hen i

$$Dp[i] = \max \{ Dp[j] \}$$